

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 269/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 28-10-2024

"V/v không công nhận vợ chồng"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Hồng Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Nhi

Ông Huỳnh Hoàng Khởi

- **Thư ký phiên toà:** Ông Trần Đình Chương - Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 28 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 492/2024/TLST-HNGĐ, ngày 03/10/2024 về việc không công nhận vợ chồng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 317/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 18/10/2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Châu Thị Anh Đ, sinh năm 1968 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Số 107/34 đường T, khóm 1, phường 4, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1972.

Địa chỉ cư trú: số 239/13 đường B, khóm 2, phường 1, thành phố C, tỉnh Cà Mau (xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn Châu Thị Anh Đ trình bày:

Về hôn nhân: Bà Châu Thị Anh Đ và ông Nguyễn Thanh H tổ chức đám cưới chung sống với nhau vào khoảng năm 1999. Hôn nhân tự nguyện, nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Thời gian chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Vợ chồng đã ly thân 05 năm nay, hiện mỗi người sống một nơi. Nhận thấy cuộc sống hôn

nhân không còn hạnh phúc, do đó bà Châu Thị Anh Đ yêu cầu xin ly hôn với ông Nguyễn Thanh H.

Về con chung: Bà Châu Thị Anh Đ và ông Nguyễn Thanh H có 02 người con chung tên Nguyễn Thị Trúc L, sinh ngày 20/6/2000 và Nguyễn Vũ K, sinh ngày 30/01/2002. Hiện 02 người con chung đã thành niên, nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Bà Châu Thị Anh Đ xác định bà và ông Nguyễn Thanh H không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà Châu Thị Anh Đ xác định bà và ông Nguyễn Thanh H không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Thanh H trình bày:

Về hôn nhân: Ông Nguyễn Thanh H và bà Châu Thị Anh Đ tổ chức đám cưới chung sống với nhau vào khoảng năm 1999. Hôn nhân tự nguyện, nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Thời gian chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Vợ chồng đã ly thân 05 năm nay, hiện mỗi người sống một nơi. Nhận thấy cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, do đó ông Nguyễn Thanh H đồng ý ly hôn với bà Châu Thị Anh Đ.

Về con chung: Ông Nguyễn Thanh H và bà Châu Thị Anh Đ có 02 người con chung tên Nguyễn Thị Trúc L, sinh ngày 20/6/2000 và Nguyễn Vũ K, sinh ngày 30/01/2002. Hiện các con chung đã thành niên, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Ông Nguyễn Thanh H xác định ông và bà Châu Thị Anh Đ không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông Nguyễn Thanh H xác định ông và bà Châu Thị Anh Đ không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do bận việc, nên ông H xin xét xử vắng mặt ông.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bị đơn ông Nguyễn Thanh H xin vắng mặt tại phiên tòa, do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

[2] Bà Châu Thị Anh Đ và ông Nguyễn Thanh H xác định ông, bà tổ chức đám cưới chung sống với nhau vào khoảng năm 1999. Hôn nhân tự nguyện, nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Thời gian chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Vợ chồng

đã ly thân 05 năm nay, hiện mỗi người sống một nơi. Nhận thấy cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, do đó bà Châu Thị Anh Đ yêu cầu xin ly hôn với ông Nguyễn Thanh H. Ông H đồng ý ly hôn với bà Đ. Tuy nhiên, do hôn nhân của bà Đ và ông H không có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, do đó Hội đồng xét xử thấy cần tuyên bố không công nhận bà Châu Thị Anh Đ và ông Nguyễn Thanh H là vợ chồng.

[3] Bà Châu Thị Anh Đ và ông Nguyễn Thanh H xác định ông, bà có 02 người con chung tên Nguyễn Thị Trúc L, sinh ngày 20/6/2000 và Nguyễn Vũ K, sinh ngày 30/01/2002. Hiện 02 người con chung đã thành niên, nên bà Đ và ông H không yêu cầu giải quyết. Do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Châu Thị Anh Đ và ông Nguyễn Thanh H xác định ông, bà không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ: Các Điều 9, 14, 53 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Không công nhận bà Châu Thị Anh Đ và ông Nguyễn Thanh H là vợ chồng.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: bà Châu Thị Anh Đ phải nộp 300.000 đồng. Ngày 02/10/2024, bà Đ có nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng, theo biên lai thu số 0009342, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, được chuyển thu nộp ngân sách nhà nước.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. Cà Mau;
- Chi cục THADS Tp Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Hồng Thắm

